TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
Bản án số: 15/2023/DS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2. Bà La Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Song - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2022/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 2 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X (Ngân hàng).

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower - Số 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ theo Giấy ủy quyền số: 27869 20 ký ngày 04/01/2021 của TGĐ Ngân hàng TMCP X.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Đinh Trọng C- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP X (có mặt).

Theo Giấy ủy quyền số: 068194.22 ngày 05/7/2022 của Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, Tòa nhà Paxsky Số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Vòng Khánh L, sinh năm 19xx (vắng mặt)
Ông Tạ Văn T, sinh năm 19xx (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 - 7 - 2022, bản khai, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X - ông Đinh Trọng C trình bày:

Ngân hàng TMCP X- Chi nhánh Gò Vấp – Phòng giao dịch Quận 6 ký kết với Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T cho vay 02 khoản:

- Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 với nội dung:

+ Số tiền giải ngân: 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng);

+ Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios;

+ Thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 16/06/2020 đến ngày 15/06/2027

+ Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,6 %/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là lãi suất cơ sở trong kỳ + biên độ 3,5 %/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay là 15/6/2020. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,1 %/năm;

+ Hoàn trả khoản vay gốc: Hàng tháng vào ngày 30, mỗi tháng trả gốc 5.170.000 đồng, tháng cuối trả 5.890.000 đồng;

+ Hoàn trả lãi: Hàng tháng vào ngày 30, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 30/06/2020; Trả phí: theo quy định của VIB từng thời kỳ;

+ Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

VIB đã giải ngân cho Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T theo đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3364024.20 ngày 15/06/2020 với số tiền 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng) theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với Hợp đồng tín dụng.

- Ngày 08/3/2021 khách hàng Vòng Khánh Linh có đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản. Theo đó, VIB đã phát hành thẻ tín dụng cho khách hàng Vòng Khánh Linh với hạn mức tín dụng là:

44.000.000 đồng, loại thẻ: VIB Happy Drive, mục đích vay: tiêu dùng chung cho gia đình, lãi suất vay: theo quy định của VIB trong từng thời kỳ.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tính đến ngày 23/5/2022 Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T đã thanh toán cho VIB số tiền là 197.473.794 đồng (trong đó: gốc là 118.910.000 đồng, lãi là 78.563.794 đồng). Từ ngày 24/5/2022 đến nay ông T, bà L không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng.

Ngân hàng TMCP X yêu cầu: Buộc ông Tạ Văn T và bà Vòng Khánh L thanh toán tổng số nợ (bao gồm các khoản: nợ gốc, nợ lãi, phí) tính đến ngày 15/3/2023 là:

+ Dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 là 357.497.904đ (Ba trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm lẻ bốn đồng) trong đó gồm nợ gốc là 310.920.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 19.348.180 đồng, lãi quá hạn là: 27.210.241 đồng, lãi phạt chậm trả: 19.483 đồng;

+ Dư nợ theo thẻ tín dụng hợp đồng/đơn đề nghị phát hành thẻ số 634_08032021_1358232 ngày 08/03/2021 là: 88.922.978đ (Tám mươi tám triệu chín trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là: 43.992.657 đồng, lãi là: 11.927.657 đồng, phí là: 33.002.664 đồng;

Và toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 16/03/2023 cho đến khi bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và thẻ VIB Happy Drive ngày 08/3/2021.

Ngân hàng TMCP X không yêu cầu Tòa án giải quyết Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5861709.20 ngày 12/06/2020 là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios, biển số 72A - 410.42, giấy chứng nhận đăng ký số 060225 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 01/06/2020 được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe tên Tạ Văn Tần.

Đối với bị đơn ông Tạ Văn T, bà Vòng Khánh L trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng để ông T, bà L thực hiện các quyền và nghĩa vụ của đương sự; đã tiến hành tống đạt, niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để tham gia phiên toà nhưng ông T, bà L đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định pháp luật.

Đối với các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình còn bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật nên xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung tranh chấp: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Tạ Văn T, bà Vòng Khánh L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP X chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Tạ Văn T, bà Vòng Khánh L đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Tạ Văn T, bà Vòng Khánh L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X yêu cầu ông Tạ Văn T, bà Vòng Khánh L thanh toàn tiền vay theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên nên quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú tại huyện Xuyên Mộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ngày 12/6/2020 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và bà Vòng Khánh L, ông Tạ Văn T ký kết Hợp đồng tín dụng số 3614133.20, nội dung Ngân hàng cho ông T, bà L vay số tiền 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng), mục đích vay thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 16/06/2020 đến ngày 15/06/2027, lãi suất tại thời điểm vay là 9,6 %/năm, được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay là 15/6/2020, hết thời hạn này lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần; trả tiền vay vào ngày 30 hàng tháng, mỗi tháng trả gốc 5.170.000 đồng, tháng cuối trả 5.890.000 đồng; trả tiền lãi vào ngày 30 hàng tháng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 30/06/2020, lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Ngày 15/6/2020 VIB đã giải ngân đủ số tiền 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng) cho bà Vòng Khánh L và ông Tạ

Văn T theo đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3364024.20.

Ngày 08/3/2021 Bà Vòng Khánh L tiếp tục vay của Ngân hàng số tiền 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng) bằng hình thức thẻ tín dụng, loại thẻ: VIB Happy Drive, mục đích vay: tiêu dùng cho gia đình, lãi suất vay: 38%/năm, phí thanh toán trễ hạn (4%/số tiền chậm thanh toán), phí vượt hạn mức (4%/số tiền vượt hạn mức), phí thường niên/SMS theo quy định tại trang web của Ngân hàng theo thỏa thuận tại đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản.

Xét thấy, nội dung của Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng Quốc tế VIB Happy Drive ngày 08/3/2021 giữa Ngân hàng TMCP X và Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L đều thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay cho Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T là 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 và số tiền 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng) qua thẻ VIB Happy Drive cho Bà Vòng Khánh L vào ngày 08/3/2021, tuy theo đơn đề nghị chỉ có bà L ký tên nhưng mục đích vay là tiêu dùng cho gia đình nên ông T cũng phải có nghĩa vụ trả nợ cùng bà L đối với khoản nợ tại thẻ tín dụng theo yêu cầu của Ngân hàng.

Sau khi vay, ông T, bà L chỉ mới đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 197.473.794 đồng (trong đó: gốc là 118.910.000 đồng, lãi là 78.563.794 đồng). Từ ngày 24/5/2022 đến nay khi đến hạn trả nợ ông T, bà L không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Do đó ông T và bà L là người vi phạm thỏa thuận theo hợp đồng giữa hai bên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Do vậy, căn cứ theo các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X, buộc Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP X:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 là 357.497.904đ (Ba trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm lẻ bốn đồng) trong đó gồm nợ gốc là 310.920.000đ (Ba trăm mười triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), nợ lãi trong hạn: 19.348.180đ (Mười chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn một trăm tám mươi đồng), lãi quá hạn là: 27.210.241đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm mười nghìn hai trăm bốn mươi mốt đồng), lãi phạt chậm trả: 19.483đ

(Mười chín nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng);

+ Theo thẻ tín dụng hợp đồng/đơn đề nghị phát hành thẻ số 634_08032021_1358232 ngày 08/03/2021 là: 88.922.978đ (Tám mươi tám triệu chín trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là: 43.992.657đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), lãi 11.927.657đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), phí là: 33.002.664đ (Ba mươi ba triệu không trăm lẻ hai nghìn sáu trăm sáu mươi bốn đồng);

Tổng cộng: 446.420.882đ (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng).

Và toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 16/03/2023 cho đến khi Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ (VIB Happy Drive) ngày 08/3/2021.

Về tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020: Ngân hàng TMCP X không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 72A-410.42 được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe tên Tạ Văn Tần. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản thế chấp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L phải chịu án phí là 20.000.000 đồng + 4% x (446.420.882 đồng – 400.000.000 đồng) = 21.856.835đ (Hai mươi mốt triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng);

+ Ngân hàng TMCP X không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP X đối với bị đơn Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP X tổng số tiền là 446.420.882đ (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng) tính đến ngày 15/3/2023, cụ thể:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 là 357.497.904đ (Ba trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm lẻ bốn đồng) trong đó gồm nợ gốc là 310.920.000đ (Ba trăm mười triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), nợ lãi trong hạn: 19.348.180đ (Mười chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn một trăm tám mươi đồng), lãi quá hạn là: 27.210.241đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm mười nghìn hai trăm bốn mươi mốt đồng), lãi phạt chậm trả: 19.483đ (Mười chín nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng);

+ Theo thẻ tín dụng hợp đồng/đơn đề nghị phát hành thẻ số 634_08032021_1358232 ngày 08/03/2021 là: 88.922.978đ (Tám mươi tám triệu chín trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là: 43.992.657đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), lãi 11.927.657đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), phí là: 33.002.664đ (Ba mươi ba triệu không trăm lẻ hai nghìn sáu trăm sáu mươi bốn đồng);

Và toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 16/03/2023 cho đến khi Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ (VIB Happy Drive) ngày 08/3/2021.

Về tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020: Ngân hàng TMCP X không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 72A-410.42 được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe tên Tạ Văn Tần. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản thế chấp.

2. Về tài sản thế chấp: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L phải nộp số tiền 21.856.835đ (Hai mươi mốt triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng).

+ Ngân hàng TMCP X được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 9.210.000đ (Chín triệu hai trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011370 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bành Thị Thu Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nga

Ông Nguyễn Ngọc Khanh

Bà La Thị Thu Nga

Tiến hành hội ý vụ án dân sự thụ lý số: 211/2022/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP X (Ngân hàng, VIB).

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower - Số 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ theo Giấy ủy quyền số: 27869 20 ký ngày 04/01/2021 của TGĐ Ngân hàng TMCP X.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Đinh Trọng C- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP X (có mặt).

Theo Giấy ủy quyền số: 068194.22 ngày 05/7/2022 của Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, Tòa nhà Paxsky Số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Vòng Khánh L, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Ông Tạ Văn T sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D

Căn cứ vào các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN,
QUYẾT ĐỊNH MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về thủ tục tố tụng:

- Ý kiến bà Nga: Tại phiên tòa, bị đơn Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L vắng mặt lần thứ nhất không có lý do.

Xét thấy, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ thủ tục tố tụng tham gia phiên tòa cho bị đơn theo quy định pháp luật. Và qua ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

+ Ý kiến ông Khanh: Nhất trí như ý kiến của bà Nga.

+ Ý kiến của bà Hà: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

* Biểu quyết 3/3 (100%) ý kiến nhất trí: Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hội ý kết thúc vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 02 năm 2023.

Biên bản hội ý đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYÊN MỘC
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 3 năm 2023
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Khanh
Bà La Thị Thu Nga

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 211/2022/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X (Ngân hàng, VIB).

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower - Số 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ theo Giấy ủy quyền số: 27869 20 ký ngày 04/01/2021 của TGĐ Ngân hàng TMCP X.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Đinh Trọng C- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP X (có mặt).

Theo Giấy ủy quyền số: 068194.22 ngày 05/7/2022 của Giám đốc Trung tâm Quản lý nợ Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, Tòa nhà Paxsky Số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25,

quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Vòng Khánh L, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Ông Tạ Văn T sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tố tụng và quan hệ pháp luật:

- Ý kiến ông Khanh: Ngân hàng TMCP X chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Xuyên Mộc nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến bà Nga: Nhất trí như ý kiến của ông Khanh.

- Ý kiến của bà Hà: Nhất trí ý kiến của hai vị hội thẩm.

* Biểu quyết 3/3 (100%) ý kiến nhất trí: Xác định quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án:

- Ý kiến bà Nga:

Ngày 12/6/2020 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và Bà Vòng Khánh L, Ông Tạ Văn T ký kết Hợp đồng tín dụng số 3614133.20, nội dung Ngân hàng cho ông T, bà L vay số tiền 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng), mục đích vay thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, thời hạn vay: 84 tháng từ ngày 16/06/2020 đến ngày 15/06/2027, lãi suất tại thời điểm vay là 9,6 %/năm, được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay là 15/6/2020, hết thời hạn này lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần; trả tiền vay vào ngày 30 hàng tháng, mỗi tháng trả gốc 5.170.000 đồng, tháng cuối trả 5.890.000 đồng; trả tiền lãi vào ngày 30 hàng tháng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày

30/06/2020, lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn. Ngày 15/6/2020 VIB đã giải ngân đủ số tiền 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng) cho Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T theo đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 3364024.20.

Ngày 08/3/2021 Bà Vòng Khánh L tiếp tục vay của Ngân hàng số tiền 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng) bằng hình thức thẻ tín dụng, loại thẻ: VIB Happy Drive, mục đích vay: tiêu dùng cho gia đình, lãi suất vay: 38%/năm, phí thanh toán trễ hạn (4%/số tiền chậm thanh toán), phí vượt hạn mức (4%/số tiền vượt hạn mức), phí thường niên/SMS theo quy định tại trang web của Ngân hàng theo thỏa thuận tại đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản.

Xét thấy, nội dung của Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng Quốc tế VIB Happy Drive ngày 08/3/2021 giữa Ngân hàng TMCP X và Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L đều thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay cho Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T là 435.000.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 và số tiền 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng) qua thẻ VIB Happy Drive cho Bà Vòng Khánh L vào ngày 08/3/2021, tuy theo đơn đề nghị chỉ có bà L ký tên nhưng mục đích vay là tiêu dùng cho gia đình nên ông T cũng phải có nghĩa vụ trả nợ cùng bà L đối với khoản nợ tại thẻ tín dụng theo yêu cầu của Ngân hàng.

Sau khi vay, ông T, bà L chỉ mới đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 197.473.794 đồng (trong đó: gốc là 118.910.000 đồng, lãi là 78.563.794 đồng). Từ ngày 24/5/2022 đến nay khi đến hạn trả nợ ông T, bà L không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Do đó ông T và bà L là người vi phạm thỏa thuận theo hợp đồng giữa hai bên.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Do vậy, căn cứ theo các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015, khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP X, buộc Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP X:

+ Theo Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 là 357.497.904đ (Ba trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm lẻ bốn

đồng) trong đó gồm nợ gốc là 310.920.000đ (Ba trăm mười triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), nợ lãi trong hạn: 19.348.180đ (Mười chín triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn một trăm tám mươi đồng), lãi quá hạn là: 27.210.241đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm mười nghìn hai trăm bốn mươi mốt đồng), lãi phạt chậm trả: 19.483đ (Mười chín nghìn bốn trăm tám mươi ba đồng);

+ Theo thẻ tín dụng hợp đồng/đơn đề nghị phát hành thẻ số 634_08032021_1358232 ngày 08/03/2021 là: 88.922.978đ (Tám mươi tám triệu chín trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc là: 43.992.657đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), lãi 11.927.657đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), phí là: 33.002.664đ (Ba mươi ba triệu không trăm lẻ hai nghìn sáu trăm sáu mươi bốn đồng);

Tổng cộng: 446.420.882đ (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng).

Và toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 16/03/2023 cho đến khi Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ (VIB Happy Drive) ngày 08/3/2021.

Về tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020: Ngân hàng TMCP X không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios biển kiểm soát 72A-410.42 được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe tên Tạ Văn Tần. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về tài sản thế chấp.

- Ý kiến ông Khanh: Đồng ý với ý kiến của bà Nga
- Ý kiến bà Hà: Đồng ý với ý kiến của hai vị hội thẩm.

* Biểu quyết 3/3 (100%) ý kiến nhất trí: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền tính đến ngày 15/3/2023 là 446.420.882đ (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn tám trăm tám mươi hai đồng) và toàn bộ tiền lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 16/03/2023 cho đến khi Bà Vòng Khánh L và ông Tạ Văn T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 3614133.20 ngày 12/6/2020 và đơn đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thẻ (VIB Happy Drive) ngày 08/3/2021. Không xem xét, xử lý tài sản thế chấp.

2. **Về án phí và quyền kháng cáo:**

- Về án phí:

+ Ý kiến ông Khanh:

Ông Tạ Văn T, Bà Vòng Khánh L phải chịu án phí là 20.000.000 đồng + 4% x (446.420.882 đồng – 400.000.000 đồng) = 21.856.835đ (Hai mươi mốt triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng);

Ngân hàng TMCP X được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 9.210.000đ (Chín triệu hai trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011370 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

+ Ý kiến bà Nga: Đồng ý với ý kiến của ông Khanh.

+ Ý kiến bà Hà: Đồng ý với ý kiến của hai vị hội thẩm.

* Biểu quyết 3/3 (100%) ý kiến nhất trí: Bị đơn đóng án phí như trên.

- Về quyền kháng cáo: Biểu quyết 3/3 (100%) Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 3 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA